

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN AN DƯƠNG  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: 77/2024/HNGĐ-ST  
Ngày 25-7-2024  
V/v tranh chấp xác định cha cho  
con

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Thi

Bà Bùi Thị Nhân

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Ngô Trí Thắng - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- **Đ diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương tham gia phiên tòa:**  
Ông Vũ Thành Lê - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 35/2024/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2024 về Tranh chấp xác định cha cho con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 48/2024/QĐST-HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Chị Bùi Thị M; nơi cư trú: Thôn L, xã Đ, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

2. **Bị đơn:** Anh Vũ Ngọc C; nơi cư trú: Thôn Lê Xá, xã Đ, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

3. **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Văn T; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường Hợp Đức, Quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Bùi Thị M trình bày:

Chị và anh Nguyễn Văn T trước đây là vợ chồng. Quá trình chung sống hai bên mâu thuẫn không có hạnh phúc, sống ly thân. Trong thời gian chị và anh T ly thân chị và anh Vũ Ngọc C đã có quan hệ về tình cảm với nhau, tháng 02 năm

2020 chị có đơn xin ly hôn anh T tại Tòa án nhân dân Quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng. Ngày 12/3/2020, chị và anh T được Tòa án nhân dân Quận Đồ Sơn giải quyết cho hai bên thuận tình ly hôn. Đến ngày 12/12/2020 chị sinh một cháu trai và đặt tên là Nguyễn Ngọc Đ tại bệnh viện đa khoa huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

Do chị sinh con trong thời gian 300 ngày sau khi có quyết định ly hôn với anh T của Tòa án. Ngày 14/3/2024 anh C và cháu Đ đã làm thủ tục xét nghiệm ADN tại Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di chuyên, kết quả xét nghiệm ADN xác định cháu Nguyễn Ngọc Đ và anh Vũ Ngọc C có quan hệ huyết thống cha con với độ tin cậy 99,999999%.

Do vậy, chị đề nghị Tòa án xác định anh Vũ Ngọc C, sinh ngày 11/4/1987; địa chỉ: Thôn Lê Xá, xã Đ Bản, huyện An Dương, Hải Phòng, là cha đẻ của cháu Nguyễn Ngọc Đ, sinh ngày 12/12/2020 do chị sinh ra để chị làm thủ tục đính chính giấy khai sinh cho cháu Đ tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đảm bảo quyền lợi cho cháu Nguyễn Ngọc Đ.

*Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Vũ Ngọc C trình bày:*

Chị M và anh Nguyễn Văn T trước đây là vợ chồng. Trong thời gian chị M, anh T sống ly thân anh và chị M đã có quan hệ sinh lý với nhau. Đến ngày 12/12/2020 chị M sinh được một cháu trai và đặt tên là Nguyễn Ngọc Đ tại bệnh viện đa khoa huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

Do chị M sinh con trong thời gian còn tồn tại hôn nhân với anh T. Ngày 14/3/2024 anh và cháu Đ đã làm thủ tục xét nghiệm ADN tại Công ty Cổ phần dịch vụ phân tích di chuyên, kết quả xét nghiệm ADN xác định cháu Nguyễn Ngọc Đ và anh là Vũ Ngọc C có quan hệ huyết thống cha con với độ tin cậy 99,999999%.

Việc chị M đề nghị Tòa án xác định anh là Vũ Ngọc C, sinh ngày 11/4/1987, là cha đẻ của cháu Nguyễn Ngọc Đ, sinh ngày 12/12/2020 anh đồng ý để anh và chị M làm thủ tục đính chính giấy khai sinh cho cháu Đ tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đảm bảo quyền lợi cho cháu Nguyễn Ngọc Đ.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn T: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã báo anh T đến trình bày quan điểm về yêu cầu của chị Bùi Thị M về việc đề nghị Tòa án xác định anh Vũ Ngọc C là cha đẻ của cháu Nguyễn Ngọc Đ, sinh ngày 12/12/2020. Tuy nhiên anh T vắng mặt không có lý do, không có quan điểm gửi Tòa án.

Kiểm sát viên phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng đồng thời phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự: Về thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, tư cách của những người tham gia tố tụng; thu thập chứng cứ, việc xét xử vắng

nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các hoạt động tố tụng khác. Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt trong quá trình tố tụng vi phạm quyền và nghĩa vụ theo quy định.

Về nội dung vụ án: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 4 Điều 28, khoản 5 Điều 147, khoản 1 Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 39 Bộ luật Dân sự; Điều 88, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và Gia đình. Căn cứ khoản 1 Điều 6 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của người khởi kiện: Xác định anh Vũ Ngọc C là cha đẻ của cháu Nguyễn Ngọc Đ, sinh ngày 12/12/2020. Về án phí: Anh Vũ Ngọc C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Anh Vũ Ngọc C có nơi thường trú tại thôn Lê Xá, xã Đ Bản, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng. Căn cứ khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án tranh chấp xác định cha cho con giữa chị Bùi Thị M và anh Vũ Ngọc C thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

[2] Tại phiên tòa, chị Bùi Thị M và anh Vũ Ngọc C đều có yêu cầu xin xét xử vắng mặt. Anh Nguyễn Văn T vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Bùi Thị M và anh Vũ Ngọc C, anh Nguyễn Văn T.

- Về nội dung vụ án:

[3] Chị Bùi Thị M và anh Nguyễn Văn T trước đây là vợ chồng. Quá trình chung sống hai bên phát sinh mâu thuẫn, sống ly thân, trong thời gian chị M, anh T ly thân, chị M đã có quan hệ về tình cảm với anh Vũ Ngọc C. Tháng 02 năm 2020, chị M có đơn xin ly hôn với anh T tại Tòa án nhân dân Quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 19/2020/QĐST- HNGĐ ngày 12/3/2020 của Tòa án nhân dân Quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng đã giải quyết cho chị M và anh T thuận tình ly hôn. Đến ngày 12/12/2020, chị M đã sinh con tại Bệnh viện Đa khoa huyện An Lão đặt tên là Nguyễn Ngọc Đ. Đến ngày 14/3/2024 anh C đã làm thủ tục xét nghiệm ADN giữa anh C và cháu Đ tại Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền, kết quả xét nghiệm ADN xác định cháu Nguyễn Ngọc Đ và anh Vũ Ngọc C có quan hệ huyết thống cha con với độ tin cậy 99,999999%.

Việc chị Bùi Thị M có đơn đề nghị Tòa án xác định anh Vũ Ngọc C là cha

đẻ của cháu Nguyễn Ngọc Đ, sinh ngày 12/12/2020 do chị M sinh ra tại Bệnh viện Đa khoa huyện An Lão là có căn cứ phù hợp với quy định tại Điều 39 Bộ luật Dân sự và các điều 88, 91, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình được chấp nhận.

[4] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các điều 88, 91, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và Gia đình; căn cứ Điều 39 của Bộ luật Dân sự; khoản 4 Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 5 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 266, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ khoản 1 Điều 6 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Bùi Thị M.

Xác định anh Vũ Ngọc C, sinh ngày 11/4/1987; có căn cước công dân số 031087010608 ngày 10/8/2021 là cha đẻ của cháu Nguyễn Ngọc Đ, sinh ngày 12/12/2020 do chị Bùi Thị M sinh ra tại Bệnh viện Đa khoa huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

2. Về án phí: Anh Vũ Ngọc C phải chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.

**Nơi nhận:**

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự An Dương;
- UBND xã Đ Bản;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thị Thu Hương**